

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3-VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số:41/2025/HS-ST

Ngày: 22/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG – TỈNH VĨNH LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ T

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Phi H;

- Ông Trần Thanh T.

Thư ký phiên toà: Ông Kim Ngọc P - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST - HS, ngày 02 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo: Huỳnh Văn M, sinh ngày 17/4/1989, giới tính: Nam

Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: tổ 11, ấp T B, xã T B, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long (nay là tổ 11, ấp T B, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long).

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Cha: Huỳnh Văn B, sinh năm 1968;

- Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;

- Vợ: Nguyễn Kim B, sinh năm 1987;

- Con: Huỳnh Thị Lan A, sinh năm 2009;

- Con: Huỳnh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2016;

- Bị cáo có 03 anh chị em ruột kể cả bị cáo, lớn nhất là chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1987, nhỏ nhất là Huỳnh Thị P, sinh năm 1993.

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất nhập cảnh, nay có mặt tại phiên toà.

- *Người đại diện diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị C:*

1. Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1945 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T P, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1988 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp H H, xã H M, tỉnh Vĩnh Long.

3. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T P, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Nguyễn Thị U và ông Nguyễn Thanh T uỷ quyền vào ngày 23/6/2025 và ngày 26/9/2025 cho bà Nguyễn Thị Ánh L là đại diện hợp pháp.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1968 – Có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Tổ 07, ấp T B, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long.

3. CT CP bảo hiểm BL – BLTSN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Quốc D – chức vụ Tổng giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phan Quốc D: ông Nguyễn Minh Ph – Chức vụ: Giám đốc – Vắng mặt.

Địa chỉ: 91 N C V, phường G Đ, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Lê Phan Hoàng D, sinh năm 1990 – Công ty luật TNHH MTV Cửu Long thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long – Có mặt;

Địa chỉ: Số 0212, Tổ 10, ấp T P, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 18/02/2025, Huỳnh Văn M, sinh năm 1989, nơi thường trú: tổ 11, ấp T B, xã T B, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T B, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long) điều khiển xe gắn máy biển số 72FC - 0144 chạy trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long về hướng xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long. Khi đang điều khiển xe mô tô gần đến cầu Thông Lưu thuộc ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Tân Hậu, xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long) thì M nhìn vào quán nước bên phải theo hướng đi để tìm người quen nhưng không thấy. Khi M quay mặt về phía trước theo hướng xe di chuyển đi thì Huỳnh Văn M mới nhìn thấy bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963, nơi thường trú: tổ 01, ấp T P, xã T B, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tổ 01, ấp T P, xã T Q, tỉnh Vĩnh Long) đi bộ ngang qua dốc cầu (đi từ lề trái qua lề phải theo hướng đi của Huỳnh Văn M), do khoảng cách quá gần nên Huỳnh Văn M tránh không kịp dẫn đến xe mô tô do M điều khiển va chạm vào

người của bà C làm cho bà C té dưới lộ. Hậu quả, bà C bị thương nặng ở vùng đầu được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến 01 giờ 15 phút ngày 21/02/2025, bà C tử vong tại bệnh viện (Bút lục số: 19, 20, 40, 108, 119-150, 151-161, 162, 179-180).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, sơ đồ chiều hướng và điểm dừng, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và biên bản về việc xác định chiều hướng, điểm dừng cùng ngày 18/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long thể hiện: vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km36 + 700 Quốc lộ 54 thuộc ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Tân Hậu, xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long) đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong đi lên cầu, có biển báo hiệu nguy hiểm 202b, mặt đường trải nhựa rộng 10,60 mét, đường hai chiều và có vạch sơn kẻ đường phân chia hai chiều. Lấy lề đường bên phải của Quốc lộ 54 theo hướng đi từ xã Tân Lược về hướng xã Tân Quới làm lề chuẩn. Vị trí số (1) là vị trí của xe gắn máy biển số 72FC-0144 được dựng tại hiện trường, đầu xe hướng về xã Tân Quới, đuôi xe hướng về xã Tân Lược. Khoảng cách từ trực trước của xe 72FC-0144 vào lề chuẩn là 1,35 mét, khoảng cách từ trực sau của xe 72FC-0144 vào lề chuẩn là 1,35 mét. Vị trí số (2) là vị trí dấu vết màu nâu đỏ nằm ngay lề chuẩn có kích thước là 0,20 mét x 0,40 mét, khoảng cách từ tâm vị trí số (2) đến tâm xe vị trí số (1) là 5,60 mét. Lấy cột mốc Km 36H7+700 Quốc lộ 54 nằm bên phải lề chuẩn theo hướng đi từ xã Tân Lược về hướng xã Tân Quới. Điểm cố định ra lề chuẩn là 0,50 mét, khoảng cách từ điểm cố định đến trực trước xe 72FC-0144 vị trí số (1) là 9,10 mét, khoảng cách từ điểm cố định đến trực sau xe 72FC-0144 vị trí số (1) là 10,40 mét, khoảng cách từ điểm cố định đến tâm vết máu vị trí số (2) là 15,20 mét (Bút lục số: 44-45, 46, 47, 48-49, 50).

Tại Kết luận giám định tử thi số 124/KLGĐTT-KTHS ngày 21/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân dẫn đến cái chết của bà Nguyễn Thị C là do chấn thương sọ não (Bút lục số 36-37).

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, xác minh, thu thập tài liệu, xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông trên là do Huỳnh Văn M điều khiển xe gắn máy biển số 72FC-0144 không chú ý quan sát phía trước, vi phạm vào điểm g khoản 3 Điều 33 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Đối với bà Nguyễn Thị C đi bộ ngang qua dốc cầu, nơi không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường không có tín hiệu bằng tay, vi phạm vào điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Qua điều tra, Huỳnh Văn M thời điểm tham gia giao thông gây tai nạn giao thông trong máu không có nồng độ cồn hay chất kích thích nào khác, ông M cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (Bút lục: 41, 42, 146-150, 151-161).

Ngày 18/4/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và cấm xuất cảnh đối với Huỳnh Văn M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 12/CT – VKSKV3 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long truy tố bị cáo Huỳnh Văn M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

- *Bị cáo Huỳnh Văn M trình bày:* Cáo trạng nêu đúng hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình làm việc với điều tra viên và kiểm sát viên là do bị cáo tự nguyện khai ra không bị ép cung hay nhục hình. Bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 72FC - 0144 chạy trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long về hướng xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long. Khi đang điều khiển xe mô tô gần đến cầu Thông Lưu thuộc ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Tân Hậu, xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long) thì bị cáo nhìn vào quán nước bên phải theo hướng đi để tìm người quen nhưng không thấy. Khi bị cáo quay mặt về phía trước theo hướng xe di chuyển đi thì bị cáo nhìn thấy bà Nguyễn Thị C đi bộ ngang qua dốc cầu (đi từ lề trái qua lề phải theo hướng đi của Huỳnh Văn M), do khoảng cách quá gần nên bị cáo tránh không kịp dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của bà C làm cho bà C té dưới lộ. Hậu quả, bà C bị thương nặng ở vùng đầu được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến ngày 21/02/2025, bà C tử vong tại bệnh viện. Cha mẹ của bị cáo là ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị H đã thay bị cáo bồi thường cho gia đình bà C số tiền 48.200.000đ (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và bà L có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu bồi thường gì thêm. Bị cáo Huỳnh Văn M đồng ý trả lại số tiền này lại cho cha mẹ là ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị H nhưng ông B, bà H không có yêu cầu hoàn trả lại số tiền này. Bị cáo đã nhận tài sản gồm 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy biển số 72FC-0144, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn R. Bị cáo rất ăn năn hối hận với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Gia đình

bị cáo không ai có công với Nhà nước và không thuộc hộ nghèo hay hộ cận nghèo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện bị hại chị Nguyễn Thị Ánh L trình bày: Đã nhận số tiền 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Anh Nguyễn Thanh T trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị L và không có ý kiến bổ sung.

* Ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị H trình bày: Không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* *Luật Sư Lê Phan Hoàng D bào chữa cho bị cáo*: Bị cáo Huỳnh Văn M trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền để bồi thường cho đại diện bị hại với tổng số tiền là 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu bồi thường gì thêm nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo là người người có nhân thân tốt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn vợ chồng đi làm thuê kiếm sống và ở nhà thuê, 02 con bị tật. Trong vụ án có một phần lỗi của người bị hại đi qua đường không xin đường và lỗi của bị cáo là lỗi vô ý nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được án cải tạo không giam giữ tạo điều kiện cho bị cáo lao động kiếm tiền lo cho con cái.

* *Kiểm sát viên đề nghị xem xét có đủ căn cứ để kết luận Cáo trạng số 12/CT – VKSKV3 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long truy tố bị cáo Huỳnh Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.*

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Văn M trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền để bồi thường cho đại diện bị hại với tổng số tiền là 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu bồi thường gì thêm nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 BLHS 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 1 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

* Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu (Bút lục số 52A-52B, 84):

+ 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng của bị cáo Huỳnh Văn M mua lại của ông Nguyễn Văn R, nhưng chưa làm thủ tục sang tên;

+ 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy biển số 72FC-0144;

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy;

- Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn M tài sản gồm 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy biển số 72FC-0144, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn R (Bút lục số 169).

* Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị C là bà Nguyễn Thị U (mẹ đẻ), bà Nguyễn Thị Ánh L và ông Nguyễn Thanh T (các con đẻ của bị hại) có các đơn uỷ quyền vào ngày 23/6/2025 và ngày 26/9/2025 cho bà Nguyễn Thị Ánh L là đại diện hợp pháp của bà U và ông T tham gia tố tụng giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, hiện bà L đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) của gia đình bị cáo Huỳnh Văn M, đại diện gia đình bị hại là bà L có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M và không yêu bồi thường gì thêm. Bị cáo Huỳnh Văn M đồng ý trả lại số tiền này lại cho cha mẹ đẻ là ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị H nhưng ông B, bà H không có yêu cầu hoàn trả lại số tiền này và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét (Bút lục số 102-103, 104-107, 118, 135-137, 144-145, 179-180).

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 là xe của bị cáo Huỳnh Văn M mua lại của ông Nguyễn Văn R, qua xác minh ông R đã chết năm 2011, vợ ông R là bà Trần Thị H, sinh năm 1949, ngụ tổ 18, khu phố Phước Tấn, phường Tân Hoà, thành phố Phúc Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác nhận xe này được ông R mua vào năm 2005, cách đây vài năm đã bán xe gắn máy cho người khác nên nay bà không có yêu cầu hay ý kiến gì. Xe gắn máy biển số 72FC-0144 được bị cáo M mua từ ông R hiện chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ nhưng bị cáo M có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của Công ty bảo hiểm Bảo Long Tân Sơn Nhất với thời gian tham gia bảo hiểm từ ngày 12/01/2025 đến ngày 12/01/2026 nhưng bị cáo và đại diện của gia đình bị hại thoả thuận thống nhất không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không đặt ra xem xét giải quyết (Bút lục 91, 97-98, 110-111, 178).

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo rất ăn năn hối hận với hành vi vi phạm pháp luật của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an điều tra và Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có đơn khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự và quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 18/02/2025, bị cáo Huỳnh Văn M điều khiển xe gắn máy biển số 72FC-0144 lưu thông trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long về hướng xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long. Khi Huỳnh Văn M điều khiển xe gắn máy đến dốc cầu Thông Lưu thuộc ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Tân Hậu, xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long) do không chú ý quan sát nên dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị C, người đang đi bộ ngang qua dốc cầu (đi từ lề trái qua lề phải theo hướng đi xe của bị can điều khiển) gây hậu quả, bà Nguyễn Thị C tử vong.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn M đủ cơ sở quy kết bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, trong vụ tai nạn giao thông này lỗi thuộc về bị cáo điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ mà không chú ý quan sát phía trước, vi phạm vào điểm g khoản 3 Điều 33 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 dẫn đến hậu quả gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị C tử vong. Tuy nhiên, bị hại bà Nguyễn Thị C có một phần lỗi là đi bộ ngang qua dốc cầu, nơi không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường không có tín hiệu

bằng tay, vi phạm vào điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết một người và gây đau thương cho gia đình người bị hại không gì bù đắp được. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm để ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, Đại diện theo ủy quyền của người bị hại là bà Nguyễn Thị Ánh L xin bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần án dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị C là bà Nguyễn Thị U (mẹ đẻ), bà Nguyễn Thị Ánh L và ông Nguyễn Thanh T (các con đẻ của bị hại) có các đơn uỷ quyền vào ngày 23/6/2025 và ngày 26/9/2025 cho bà Nguyễn Thị Ánh L là đại diện hợp pháp của bà U và ông T tham gia tố tụng giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, hiện bà L đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) và không yêu bồi thường gì thêm là không vi phạm điều cấm của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thoả thuận này căn cứ các điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015..

[2.5] Ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 là xe của bị can Huỳnh Văn M mua lại của ông Nguyễn Văn R, qua xác minh ông R đã chết năm 2011, vợ ông R là bà Trần Thị H, sinh năm 1949, ngụ tổ 18, khu phố Phước Tấn, phường Tân Hoà, thành phố Phúc Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác nhận xe này được ông R mua vào năm 2005, cách đây vài năm đã bán xe gắn máy cho người khác nên nay không có yêu cầu hay ý kiến gì. Xe gắn máy biển số 72FC-0144 được bị cáo M mua từ ông R hiện chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ nhưng bị cáo M có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của Công ty bảo hiểm BLTSN với thời gian tham gia bảo

hiểm từ ngày 12/01/2025 đến ngày 12/01/2026 nhưng bị cáo và đại diện của gia đình bị hại thoả thuận thống nhất không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không đặt ra xem xét giải quyết (Bút lục 91, 97-98, 110-111, 178).

- Đã trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn M tài sản gồm 01 xe gắn máy biển số 72FC-0144 đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy biển số 72FC-0144, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn R nên không đặt ra xem xét (Bút lục số 169).

[2.8] Xét lời bào chữa của Luật sư Lê Phan Hoàng D đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Văn M phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 22/12/2025.

Giao bị cáo Huỳnh Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Huỳnh Văn M bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại là bà Nguyễn Thị U, chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Nguyễn Thanh T với số tiền 48.200.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*) (Đã nhận xong tại bút lục số 102 và 103).

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn M phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Phòng HSCA tỉnh VL;
- VKSKV3-VL;
- Phòng THADS KV3-VL;
- Văn phòng CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Ủy ban xã Tân Quới;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ T